

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TRƯỜNG CĐKT LÝ THƯỜNG
KIỆT TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 1061/QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2017

ĐẾN Số: 483
Ngày: 11/7/17

Chuyên: Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 đối với các trường trung cấp, cao đẳng do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chức năng quản lý nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Giám đốc

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ GDĐT;
- Bộ VHTTDL;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, TCGDNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Trọng Đàm

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1061~~ **1064**/QĐ-LĐTBXH ngày ~~05/7~~ **05/8**/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

Thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 đối với các trường trung cấp, cao đẳng do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chức năng quản lý nhà nước với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên cho học sinh, sinh viên; gắn giáo dục thể chất, thể thao trường học với giáo dục ý chí, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí, lành mạnh cho học sinh, sinh viên, góp phần hoàn thiện nhân cách cho học sinh, sinh viên trong thời kỳ đổi mới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2017 - 2020:

a) Về giáo dục thể chất:

- Phấn đấu 100% trường trung cấp, cao đẳng thực hiện đầy đủ nội dung chương trình môn học giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục, đào tạo:

- Phấn đấu 100% trường trung cấp, cao đẳng thực hiện đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả môn học giáo dục thể chất.

b) Về hoạt động thể thao trường học:

- Phần đầu 80% trường trung cấp, cao đẳng tổ chức dạy hoặc phổ biến các môn võ thuật cổ truyền Việt Nam;

- Có ít nhất 85% số học sinh, sinh viên thường xuyên tham gia hoạt động thể thao ngoại khóa, trong đó 80% đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi;

- Phần đầu 100% trường trung cấp, cao đẳng có câu lạc bộ các môn thể thao dành cho học sinh, sinh viên và được duy trì hoạt động thường xuyên;

- Phần đầu 100% trường trung cấp, cao đẳng hàng năm tổ chức các giải thi đấu thể thao học sinh, sinh viên cấp cơ sở; khuyến khích tổ chức học sinh, sinh viên tham gia các giải thi đấu thể thao học sinh, sinh viên cấp tỉnh, cấp khu vực, cấp toàn quốc.

c) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học:

- Phần đầu 90% trường trung cấp, cao đẳng có sân tập;

- Phần đầu 85% trường trung cấp, 90% trường cao đẳng có nhà tập (nhà đa năng) được trang bị đạt tiêu chuẩn quy định;

- Phần đầu 100% công trình thể thao trên địa bàn, trong đó có các công trình thể thao các trường trung cấp, cao đẳng thuộc các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được ngành giáo dục nghề nghiệp, giáo dục và ngành thể dục, thể thao phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả.

d) Về giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao theo từng cấp học và trình độ đào tạo:

- Có ít nhất 90% trường trung cấp, cao đẳng có đủ giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao và bảo đảm tiêu chuẩn, trình độ đào tạo theo quy định; đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ trọng tài thể thao nghiệp dư từ đội ngũ giáo viên, giảng viên thể dục thể thao của cơ sở;

- Hàng năm tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật thông tin, kỹ thuật, kỹ năng các môn thể dục thể thao hiện đại, các phương pháp giảng dạy tiên tiến, phát huy hiệu quả cao nhất cho công tác giảng dạy.

2.2. Định hướng phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2025

a) Về giáo dục thể chất: Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong các nhà trường; bảo đảm 100% trường trung cấp, cao đẳng thực hiện đầy đủ, có hiệu quả nội dung, chương trình môn học giáo dục thể chất.

b) Về hoạt động thể thao trường học:

- Bảo đảm 100% học sinh, sinh viên thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao và đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi;

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức thể thao trường học, phát triển câu lạc bộ các môn thể thao; tăng nhanh số trường trung cấp, trường cao đẳng tổ chức dạy võ thuật cổ truyền Việt Nam cho học sinh, sinh viên so với năm 2020;

- Hoàn thiện hệ thống thi đấu thể thao, trong đó chú trọng ở cấp cơ sở, thu hút đông đảo học sinh, sinh viên tham gia.

c) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học:

- Tăng cường cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học đáp ứng nhu cầu hoạt động và thi đấu các môn thể thao của học sinh, sinh viên;

- Tăng cường phối hợp để khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tập luyện thể dục, thể thao do ngành thể dục, thể thao và ngành giáo dục quản lý.

d) Về giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao:

- Phấn đấu 100% trường trung cấp, cao đẳng có đủ giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao và bảo đảm tiêu chuẩn, trình độ đào tạo theo quy định;

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ trọng tài thể dục, thể thao nghiệp dư đảm bảo phục vụ các cấp độ hoạt động thể dục thể thao của học sinh, sinh viên;

- Hàng năm tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật thông tin, kỹ thuật, kỹ năng các môn thể dục thể thao hiện đại, các phương pháp giảng dạy tiên tiến, phát huy hiệu quả cao nhất cho công tác giảng dạy.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức

a) Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường và xã hội bao gồm người học đối với việc phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Xây dựng kế hoạch cụ thể và huy động sự tham gia có hiệu quả của các phương tiện truyền thông đại chúng ở Trung ương và địa phương trong việc phát hành các ấn phẩm, tài liệu truyền thông; tổ chức các hội nghị, hội thảo, chuyên

đề, các chiến dịch, sự kiện truyền thông về giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cơ quan, địa phương, cơ sở giáo dục và đào tạo, tổ chức và cá nhân triển khai có hiệu quả, đóng góp tích cực cho phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học môn giáo dục thể chất.

a) Đổi mới mục tiêu, chương trình môn học giáo dục thể chất bảo đảm cân đối, thống nhất, linh hoạt, có tính kế thừa và phát triển giữa các cấp học; cung cấp đầy đủ kiến thức, kỹ năng cho học sinh, sinh viên; hình thành và duy trì thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên, gắn với giáo dục đạo đức, xây dựng lối sống lành mạnh, rèn luyện ý chí, phẩm chất phù hợp với đặc điểm thể chất, tâm sinh lý, lứa tuổi và điều kiện cụ thể của học sinh, sinh viên.

b) Hoàn thiện chương trình môn học giáo dục thể chất trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm hài hòa giữa kiến thức cơ bản và nội dung tự chọn, khuyến khích các môn thể thao truyền thống như võ cổ truyền, trò chơi dân gian, đáp ứng nhu cầu đa dạng và tạo động lực cho học sinh, sinh viên tự rèn luyện thân thể.

3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động thể dục, thể thao

Tổ chức nhiều hoạt động vận động, tập luyện và thi đấu thể dục, thể thao phù hợp trên cơ sở sự hứng thú, phát huy tính tự giác, khả năng tự học, tự rèn luyện của học sinh, sinh viên.

4. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục phát triển thể chất, chương trình môn học giáo dục thể chất

Thực hiện kiểm tra, đánh giá toàn diện công tác giáo dục thể chất đối với từng bậc học và trình độ đào tạo, trong đó chú trọng đánh giá về kỹ năng, năng lực vận động, thái độ, thói quen tập luyện thể dục, thể thao ở trong và ngoài nhà trường của học sinh, sinh viên.

5. Phát triển thể thao trường học

a) Đổi mới nội dung, hình thức hoạt động thể thao trường học theo hướng đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện, đặc điểm cụ thể của từng địa phương, nhà trường, đặc điểm tâm sinh lý, lứa tuổi và trình độ đào tạo của học sinh, sinh viên. Trong đó tăng cường hỗ trợ và có hình thức, phương pháp triển

khai phù hợp đối với các địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

b) Phát triển hệ thống thi đấu thể thao các cấp phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, vùng, miền, trong đó tập trung vào cấp trường; chú trọng tổ chức các giải thi đấu thể thao, hội thao, các cuộc thi, ngày hội thể thao kết hợp với sinh hoạt, giao lưu văn hóa đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của học sinh, sinh viên.

c) Phát triển các loại hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trong các trường trung cấp, cao đẳng; chú trọng phát triển đa dạng các môn thể thao, khuyến khích học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động thể thao ngoại khóa.

d) Từng bước tổ chức việc dạy và học võ thuật cổ truyền Việt Nam trong các nhà trường, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, từng trường và trình độ đào tạo.

6. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học

a) Xây dựng kế hoạch phát triển cơ sở vật chất (bao gồm cả trang thiết bị, dụng cụ) phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học, gắn với triển khai Quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục, thể thao quốc gia.

b) Khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống sân tập, nhà tập đa năng, bể bơi, mua sắm trang thiết bị trong các trường trung cấp, cao đẳng.

c) Lựa chọn trường trung cấp, cao đẳng tại địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn để hỗ trợ trong việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học.

d) Tăng cường sự phối hợp, gắn kết cùng khai thác sử dụng các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao do ngành thể dục, thể thao quản lý trong công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học tại địa phương.

đ) Tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện xây dựng, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học.

7. Xây dựng đội ngũ giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao bảo đảm đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn quy định

a) Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm đủ số lượng và chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao tại các trường trung cấp, cao đẳng.

b) Tổ chức thường xuyên, có hiệu quả các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp dạy và học cho đội ngũ giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao trong các trường trung cấp, cao đẳng. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ trọng tài thể thao nghiệp dư.

c) Tăng cường năng lực, trách nhiệm đào tạo của các trường trong việc tham gia đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao.

8. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế

a) Củng cố, phát triển các hoạt động hợp tác với các quốc gia, vùng lãnh thổ, các tổ chức thể thao học sinh, sinh viên khu vực và thế giới, chú trọng đa dạng hóa các loại hình hợp tác như: Đào tạo, tập huấn, nghiên cứu khoa học, tổ chức sự kiện thể thao của học sinh, sinh viên.

b) Tăng cường sự hỗ trợ của các quốc gia, các tổ chức, cá nhân nước ngoài trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

9. Hoàn thiện cơ chế, chính sách; đẩy mạnh xã hội hóa

a) Đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến đổi mới giáo dục thể chất và thể thao trường học quy định tại Luật thể dục, thể thao và các văn bản khác liên quan.

b) Ban hành hệ thống tiêu chí đánh giá công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các trường trung cấp, cao đẳng chậm nhất trong năm 2018.

c) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, tạo môi trường pháp lý thực sự thuận lợi cho phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các trường trung cấp, cao đẳng, trong đó chú trọng chế độ, chính sách đối với giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao; cơ chế tự chủ của các trường trung cấp, cao đẳng công lập; chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng, đất đai, khuyến khích thu hút các nguồn lực cả trong và ngoài nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị, hỗ trợ đào tạo và tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa.

d) Đẩy mạnh triển khai hình thức đối tác công - tư (PPP) trong đầu tư xây dựng các công trình phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các trường trung cấp, cao đẳng; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các trường trung cấp, cao đẳng ngoài công lập trong quá trình thực hiện kế hoạch.

đ) Thực hiện lồng ghép một cách phù hợp với các chương trình, đề án, kế hoạch đã được phê duyệt, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả trong quá trình triển khai Kế hoạch.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH (Phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch:

a) Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước (Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương).

b) Nguồn thu sự nghiệp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Các nguồn tài trợ, huy động hợp pháp khác.

2. Nguyên tắc sử dụng kinh phí trong từng giai đoạn

a) Giai đoạn 2017 - 2020:

- Kinh phí dùng chi cho những nội dung cơ bản sau:

+ Chi các hoạt động hàng năm theo phụ lục của Kế hoạch, trong đó chủ yếu sử dụng trong việc tổ chức thực hiện; đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị; đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học môn giáo dục thể chất; đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao; tổ chức các Hội thao;

+ Chi thực hiện theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho các trường cao đẳng, trung cấp công lập.

- Kinh phí triển khai Kế hoạch ở trung ương do cơ quan trung ương lập kế hoạch, dự toán và thực hiện.

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch ở địa phương, cơ sở do địa phương, cơ sở lập kế hoạch và dự toán. Số liệu cụ thể sẽ được theo dõi, thống kê, báo cáo định kỳ hàng năm.

b) Giai đoạn 2021 - 2025:

- Ngân sách trung ương: Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Đề án nhưng quy mô giảm dần, tập trung chi đầu tư cho các trường cao đẳng, trung cấp công lập theo kế hoạch đầu tư công trung hạn.

- Ngân sách địa phương và nguồn vốn sử dụng lồng ghép: Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao; tiếp tục thực hiện lồng ghép việc sử dụng vốn với các chương trình, đề án liên quan khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

a) Là cơ quan chủ trì, thường trực giúp Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6

năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ theo nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của cơ quan quản lý giáo dục nghề nghiệp ở Trung ương.

b) Chủ trì, phối hợp với đơn vị, cơ quan phụ trách thuộc các Bộ, ngành liên quan, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức khảo sát, thống kê dữ liệu và đánh giá thực trạng công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý, bao gồm:

- Tổ chức khảo sát, thống kê dữ liệu, đánh giá thực trạng công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao về giáo dục thể chất; hoạt động thể thao trường học; về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học; về giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;

- Lập kế hoạch và dự toán chi tiết các hoạt động cụ thể thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch này trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chủ trì, phối hợp với đơn vị, cơ quan đầu mối thuộc các Bộ, ngành liên quan, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc tổ chức thực hiện, hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch này.

d) Định kỳ tổ chức Hội thao cấp khu vực, cấp toàn quốc cho học sinh, sinh viên các trường trung cấp, cao đẳng thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

đ) Chủ trì kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch; thu thập, thống kê dữ liệu liên quan và định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá, tổng kết thực hiện kế hoạch; báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội việc triển khai kế hoạch thực hiện Kế hoạch theo định kỳ hàng năm.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính

a) Phối hợp với Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp trong việc lập kế hoạch, dự toán chi tiết trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

b) Bố trí nguồn kinh phí để tổ chức, thực hiện Kế hoạch hàng năm theo quy định.

3. Đề nghị các Bộ, ngành liên quan, các UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc tổ chức thực hiện Quyết định 1076/QĐ-TTg ngày ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ theo các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Bố trí kinh phí, quỹ đất đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục thể chất và thể thao trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh hoặc các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Phối hợp với Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch này.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các trường trung cấp, cao đẳng thuộc quyền quản lý tổ chức, triển khai các hoạt động của Kế hoạch này.

c) Tham mưu với UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ Đề án theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong các trường trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh. Cụ thể:

- Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án tại địa phương, huy động nguồn lực và đẩy mạnh xã hội hóa để triển khai thực hiện Đề án;

- Bố trí kinh phí, quỹ đất đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý;

- Lồng ghép nội dung quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trên địa bàn trong quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành thể dục, thể thao và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương;

- Chỉ đạo các trường trung cấp, cao đẳng phối hợp với địa phương và ngành thể dục, thể thao trong việc khai thác, sử dụng công trình thể thao, cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao phục vụ phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các trường trung cấp, cao đẳng.

d) Định kỳ tổ chức Hội thao cấp tỉnh cho học sinh, sinh viên các trường trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ theo Kế hoạch của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đối với trường trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

e) Định kỳ hàng năm báo cáo việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của tỉnh, gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp) tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu của các cấp quản lý.

5. Các trường trung cấp, cao đẳng

a) Căn cứ Quyết định số 1076/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các văn bản quy định về giáo dục thể chất và thể dục, thể thao hiện hành xây dựng kế hoạch, báo cáo cơ quan chủ quản và phối hợp với Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội việc tổ chức thực hiện kế hoạch tại cơ sở, đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

b) Hàng năm tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện và thể hiện nội dung này trong báo cáo tổng kết năm của đơn vị gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và cơ quan chủ quản. 

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Trọng Đàm

Phụ lục

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số **1061/QĐ-LĐTBXH** ngày **05** tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Ban hành Kế hoạch của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Hoạt động chính	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
1	Xây dựng, trình Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 7/2017	Kế hoạch	TCGDNN	Vụ Kế hoạch Tài chính, các Vụ, đơn vị liên quan
2	Phổ biến, tuyên truyền về Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch triển khai Quyết định 1076 của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội	Hàng năm	Kịch bản; tài liệu	TCGDNN	Bảo, đài Trung ương, địa phương; các cơ quan, đơn vị liên quan
3	Lập dự toán chi tiết các hoạt động cụ thể thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch này trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Tháng 9 năm 2017	Dự toán thực hiện Kế hoạch	TCGDNN	Vụ Kế hoạch Tài chính
4	Tổ chức khảo sát, thống kê dữ liệu, đánh giá thực trạng công tác giáo dục thể chất (GDTC) và hoạt động thể thao trường học.	Năm 2017 - 2018	Văn bản hướng dẫn; Báo cáo khảo sát	TCGDNN	Các cơ quan, đơn vị liên quan.
5	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, chuyên đề, các sự kiện truyền thông về GDTC và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (CSGDNN).	Hàng năm	Kế hoạch	TCGDNN	Các cơ quan, đơn vị liên quan



STT	Hoạt động chính	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
6	Biểu dương, khen thưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích và đóng góp tích cực cho công tác GDTC và thể thao trường học	Hàng năm (từ năm 2018)	Báo cáo, danh sách khen thưởng	TCGDNN	Các cơ quan, đơn vị liên quan
7	Khảo sát, đánh giá Chương trình GDTC hiện hành	Năm 2018	Kế hoạch; Báo cáo khảo sát	TCGDNN	Các cơ quan, đơn vị liên quan.
8	Xây dựng chương trình môn học GDTC mới cho các CSGDNN đáp ứng các yêu cầu giai đoạn mới	2018 - 2020	Chương trình, sách giáo khoa	TCGDNN	Các Vụ, đơn vị liên quan; các CSGDNN
9	Xây dựng quy hoạch đội ngũ giáo viên, giảng viên, trọng tài thể dục thể thao đến năm 2025	Năm 2018	Quy hoạch	TCGDNN	TCTDTT; Các địa phương; các CSGDNN
10	Tổ chức tập huấn thực hiện chương trình và sách về GDTC cho giáo viên, giảng viên	2019 - 2020	Sách, Tài liệu và lớp tập huấn	TCGDNN	Cơ sở GDDH; Các cơ quan, đơn vị liên quan.
11	Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ, đổi mới phương pháp dạy học, nội dung kiểm tra, đánh giá công tác GDTC cho giáo viên, giảng viên dạy GDTC và thể thao trường học trong các CSGDNN	Hàng năm	Tài liệu tập huấn; lớp tập huấn	TCGDNN	Cơ sở GDDH; Các cơ quan, đơn vị liên quan.
12	Tổ chức tập huấn việc dạy và học võ cổ truyền Việt Nam trong các CSGDNN	Hàng năm	Tài liệu tập huấn; lớp tập huấn	TCGDNN	Cơ sở GDDH; các CSGDNN.
13	Tổ chức kiểm tra các CSGDNN về việc triển khai đổi mới chương trình, giáo trình, phương pháp GDTC và hoạt động thể thao trường học	Hàng năm	Kế hoạch kiểm tra; báo cáo kiểm tra	TCGDNN	Các cơ quan, đơn vị liên quan.

STT	Hoạt động chính	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
14	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trọng tài thể thao nghiệp dư hàng năm	Hàng năm	Kế hoạch; lớp đào tạo	TCGDNN	TCTDTT; Các Cơ quan, đơn vị liên quan.
15	Tổ chức Hội giảng, hội thi giáo viên, giảng viên dạy GDTC và thể thao trường học.	Hàng năm	Kế hoạch; Hội giảng, Hội thi	TCGDNN	Các cơ quan, đơn vị liên quan.
16	Tổ chức các giải thi đấu thể thao cho cán bộ, giáo viên, nhân viên các CSGDNN	Hàng năm	Kế hoạch; Giải thi đấu thể thao	TCGDNN	TCTDTT; Các cơ quan, đơn vị liên quan.
17	Tổ chức các cuộc thi đấu thể thao cấp khu vực, cấp toàn quốc cho học sinh, sinh viên trong các CSGDNN	Định kỳ 2 năm /lần luân phiên	Kế hoạch; Các cuộc thi đấu thể thao	TCGDNN	TCTDTT; Các cơ quan, đơn vị liên quan.
18	Tổ chức các cuộc thi đấu thể thao cấp cơ sở và cấp tỉnh cho học sinh, sinh viên trong các CSGDNN	Hàng năm	Các cuộc thi	Sở LĐT BXH; Cơ sở GDNN	Các cơ quan, đơn vị liên quan.
19	Hướng dẫn các CSGDNN thành lập và tổ chức hoạt động thường xuyên các câu lạc bộ thể dục, thể thao của học sinh, sinh viên	Năm 2018	Văn bản hướng dẫn	TCGDNN	TC TDTT, Bộ VH TTDL.
20	Xây dựng kế hoạch phát triển cơ sở vật chất (bao gồm cả trang thiết bị, dụng cụ) phục vụ GDTC và thể thao trường học, gắn với triển khai Quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục, thể thao quốc gia.	Năm 2018	Kế hoạch	TCGDNN	Vụ KHTC; các Sở LĐT BXH; các cơ quan, đơn vị liên quan.

STT	Hoạt động chính	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
21	Triển khai hình thức đối tác công - tư (PPP) trong đầu tư xây dựng nhà thi đấu đa năng và các công trình phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở GDNN được chọn; tạo điều kiện thuận lợi cho các CSGDNN ngoài công lập trong quá trình thực hiện Đề án.	Năm 2019	Văn bản	TCGDNN	Vụ KHTC, Vụ HTQT; các CSGDNN; các cơ quan, đơn vị liên quan
22	Hướng dẫn các địa phương, CSGDNN đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ GDTC và thể thao trường học; phối hợp với ngành TDTT khai thác, sử dụng các công trình thể thao trên địa bàn phục vụ GDTC và thể thao trường học	Hàng năm	Văn bản hướng dẫn, phối hợp	TCGDNN	Vụ KHTC; TC TDTT, Bộ VH TTDL; các sở LĐT BXH.
23	Xây dựng chương trình phối hợp giữa ngành Thể dục Thể thao và ngành GDNN trong việc quản lý, sử dụng các công trình thể thao có trên địa bàn phục vụ công tác GDTC và thể thao trường học tại địa phương	Năm 2018	Chương trình phối hợp	TCGDNN	TC TDTT, Bộ VH TTDL.
24	Tổ chức các hoạt động giao lưu quốc tế về thể dục thể thao cho học sinh, sinh viên.	Hàng năm	Kế hoạch; các Hội thảo	TCGDNN	Vụ KHTC, Vụ HTQT; Các cơ quan, đơn vị liên quan.
25	Rà soát các nội dung liên quan đến đổi mới GDTC và thể thao trường học quy định tại Luật thể dục, thể thao và các văn bản khác liên quan. Tổ chức các Hội thảo đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung.	Năm 2019	Báo cáo rà soát; đề xuất	TCGDNN	Vụ PC, TC TDTT, Bộ VH TTDL.

ST	Hoạt động chính	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
26	Nghiên cứu, xây dựng tiêu chí rèn luyện thể dục thể thao của học sinh, sinh viên các CSGDNN	Năm 2018	Quyết định của TTgCP	TCCGDNN	Vụ PC; Bộ GDĐT; TCTDĐT, Bộ VHTTDL; các CSGDNN; các cơ quan, đơn vị liên quan.
27	Xây dựng, ban hành hệ thống tiêu chí đánh giá công tác GDTC và thể thao trường học trong các CSGDNN	Năm 2019	Quyết định của TTgCP	TCCGDNN	Vụ PC; Bộ GDĐT; TCTDĐT, Bộ VHTTDL.
28	Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tiến độ thực hiện Đề án và báo cáo	Hàng năm	Sơ kết; Tổng kết, báo cáo	TCCGDNN	Các cơ quan, đơn vị liên quan.